TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2020/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 14 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2020/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về *"Ly hôn và tranh chấp về nuôi con"* giữa:

Nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;

Bị đơn:

Anh Hồ Việt V, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Hồ Việt V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Hồ Việt V thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị L và anh V không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung: Anh Hồ Việt V có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hồ Huỳnh N, sinh ngày 01/7/2015. Ghi nhận anh V không yêu cầu chị L cấp dưỡng cho con.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở chị L thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ghi nhận chị L và anh V tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Ghi nhận chị L và anh V khai không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L, anh V mỗi bên phải có nghĩa vụ chịu số tiền 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tuy nhiên chị L tự nguyện chịu số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009710 ngày 30/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Trả lại cho chị L số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã E, Châu Thành, Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đào Chí Cường